

Số: 45/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc **hôn nhân gia đình** thụ lý số 3030/2022/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Thanh L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 10, phường A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số 10, phường A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Phan Thanh L và bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chung sống với nhau và làm thủ tục đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 14/5/2003 (Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số 01/2003 ngày 14/5/2003). Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa ông Phan Thanh L và bà Nguyễn Thị Thu H là hợp pháp.

Sau khi kết hôn cuộc sống bình thường hạnh phúc, đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình hai bên không hòa hợp, bất đồng về quan điểm sống, không quan tâm chia sẻ với nhau. Hai bên gia đình cũng hòa giải, hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả và mâu thuẫn càng trầm trọng hơn. Đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài, vợ chồng đã ly thân từ năm

2015, nên ông L và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà là có cơ sở.

[2] Về con chung: Có 02 người con chung tên Phan Anh M, sinh ngày 26/01/2005 và Phan Thanh Đ, sinh ngày 14/9/2009. Hai bên thỏa thuận ly hôn ông Phan Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Phan Anh M; bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Phan Thanh Đ; hai bên không cấp dưỡng nuôi con qua lại.

[3] Về tài sản chung: Ông L và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Ông L và bà H trình bày không có.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ việc;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thanh L và bà Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số 01/2003 ngày 14/5/2003 do Ủy ban nhân dân Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Phan Thanh L và bà Nguyễn Thị Thu H không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Phan Anh M, sinh ngày 26/01/2005 và Phan Thanh Đ, sinh ngày 14/9/2009. Ông Phan Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Phan Anh M; bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Phan Thanh Đ; hai bên không cấp dưỡng nuôi con qua lại.

- Về tài sản chung: Ông L và bà H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Ông L và bà H trình bày không có.

2. Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), ông Phan Thanh L và bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0007019 ngày 24/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phan Thanh L và bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;

THẨM PHÁN

- Ủy ban nhân dân nơi đăng ký kết hôn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

Nguyễn Xuân Tùng